Sign In

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI-BỘ TÀI CHÍNH
Số: 10/2008/TTLT-BTC-BGTVT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 1 năm 2008

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn chế độ quản lý, thanh toán, quyết toán kinh phí sự nghiệp kinh tế quản lý, bảo trì đường bộ

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 168/2003/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định về nguồn tài chính và quản lý, sử dụng nguồn tài chính cho quản lý, bảo trì đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Liên Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn chế độ quản lý, thanh toán, quyết toán kinh phí sự nghiệp kinh tế quản lý, bảo trì đường bộ do ngân sách nhà nước bảo đảm, như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Kinh phí sự nghiệp kinh tế quản lý, bảo trì đường bộ do ngân sách nhà nước bảo đảm, bao gồm: Nguồn dự toán ngân sách nhà nước bố trí hàng năm (vốn trong nước, vốn ngoài nước); nguồn thu phí sử dụng đường bộ được cấp trở lại theo chế độ, được quản lý thu, chi qua ngân sách nhà nước.

2. Kinh phí sự nghiệp kinh tế quản lý, bảo trì đường quốc lộ do ngân sách trung ương bảo đảm; kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ địa phương do ngân sách địa phương bảo đảm.

3. Kinh phí sự nghiệp kinh tế quản lý, bảo trì đường bộ hàng năm được quản lý, thanh toán, quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước và các quy định tại Thông tư này.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Nội dung chi kinh phí sự nghiệp kinh tế quản lý, bảo trì đường bộ:

1.1. Chi bảo trì đường bộ:

a. Chi bảo dưỡng thường xuyên đường bộ;

b. Chi sửa chữa định kỳ (sửa chữa vừa và sửa chữa lớn) đường bộ;

c. Chi sửa chữa đột xuất đường bộ, khắc phục hậu quả thiên tai, hoặc các nguyên nhân khác để đảm bảo giao thông.

1.2. Chi hoạt động quản lý và phục vụ giao thông đường bộ:

a. Chi tổ chức theo dõi tình trạng kỹ thuật và quản lý công trình đường bộ; chi tổ chức an toàn giao thông đường bộ; chi kiểm tra việc bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; chi phục vụ công tác quản lý, giải tỏa hành lang an toàn đường bộ;

b. Chi hoạt động Văn phòng Khu quản lý đường bộ; bao gồm: Chi theo định mức biên chế được giao, chi hoạt động đặc thù và các khoản chi không thường xuyên (mua sắm, sửa chữa thiết bị, phương tiện, trụ sở Văn phòng);

c. Chi hoạt động của các Trạm kiểm tra tải trọng xe, gồm: Chi phí hoạt động thường xuyên, chi không thường xuyên (mua sắm, sửa chữa thiết bị, nhà trạm);

d. Chi bù hoạt động của các bến phà, cầu phao trong trường hợp thu không đủ chi;

đ. Chi mua sắm thiết bị, sửa chữa lớn Trạm thu phí sử dụng đường bộ (quy định tại Thông tư số 90/2004/TT-BTC ngày 7/9/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ);

e. Chi thực hiện di dời Trạm thu phí sử dụng đường bộ, di dời Trạm kiểm tra tải trọng xe theo dự án cấp có thẩm quyền phê duyệt từ nguồn thu phí sử dụng đường bộ; bao gồm: Chi phí xây dựng Trạm, tháo dỡ trạm cũ, vận chuyển trang thiết bị và lắp đặt tại Trạm mới.

g. Chi sửa chữa nhà hạt quản lý đường bộ và các khoản chi khác (nếu có).

2. Lập, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí sự nghiệp kinh tế quản lý, bảo trì đường bộ:

Việc lập, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí sự nghiệp kinh tế quản lý, bảo trì đường bộ hàng năm thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn; Thông tư này hướng dẫn thêm một số điểm như sau:

2.1. Lập dự toán:

a. Đối với đường quốc lộ:

Hàng năm căn cứ vào số kiểm tra về dự toán chi ngân sách nhà nước do Bộ Tài chính thông báo; Bộ Giao thông vận tải thông báo số kiểm tra cho Cục Đường bộ Việt Nam, để Cục Đường bộ Việt Nam giao số kiểm tra cho các Khu quản lý đường bộ và các Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông công chính (gọi chung là Sở Giao thông vận tải) đối với đường quốc lộ do Bộ Giao thông vận tải uỷ quyền cho địa phương quản lý, bảo trì (gọi chung là đường uỷ quyền quản lý).

Căn cứ vào tình trạng cầu, đường bộ; định mức kinh tế kỹ thuật; nội dung chi quy định tại khoản 1, Mục II của Thông tư này; đơn giá, định mức chi được cấp có thẩm quyền duyệt; chế độ chi tiêu tài chính hiện hành và số kiểm tra do Cục Đường bộ Việt Nam giao; các Khu quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải (đối với đường uỷ quyền quản lý) lập dự toán kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ, chi tiết theo nội dung chi, gửi Cục Đường bộ Việt Nam xem xét và tổng hợp báo cáo Bộ Giao thông vận tải xem xét, tổng hợp gửi Bộ Tài chính theo quy định.

b. Đối với đường địa phương:

Hàng năm căn cứ vào số kiểm tra về dự toán chi ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao; tình trạng cầu, đường bộ; định mức kinh tế kỹ thuật; nội dung chi quy định tại khoản 1, Mục II của Thông tư này; đơn giá,

định mức chi được cấp có thẩm quyền duyệt; chế độ chi tiêu tài chính hiện hành; cơ quan Giao thông vận tải địa phương lập dự toán kinh phí chi quản lý, bảo trì đường bộ, gửi cơ quan Tài chính cùng cấp theo quy định.

Việc lập dự toán kinh phí chi quản lý, bảo trì đường bộ theo quy định tại tiết a, b điểm 2.1, khoản 2, Mục II trên đây phải kèm theo thuyết minh chi tiết. Đối với nội dung chi sửa chữa định kỳ, chi thực hiện di dời Trạm thu phí, Trạm kiểm tra tải trọng xe phải chi tiết theo từng công trình gắn với đoạn đường, tuyến đường, khối lượng, kinh phí, thời gian triển khai thực hiện và thời gian hoàn thành.

2.2. Chấp hành dự toán:

2.2.1. Phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước được giao:

a. Đối với đường quốc lộ:

Căn cứ dự toán chi ngân sách nhà nước năm được cấp có thẩm quyền giao; căn cứ vào số thông báo của Bộ Giao thông vận tải; căn cứ vào kế hoạch quản lý, bảo trì đường bộ được cấp có thẩm quyền giao; Cục Đường bộ Việt Nam lập phương án phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước cho các Khu quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải (đối với đường uỷ quyền quản lý); chi tiết theo nội dung chi quy định tại khoản 1, Mục II của Thông tư này, chi tiết theo đoạn đường, tuyến đường, khối lượng và kinh phí (trừ các công trình khắc phục bão lũ đảm bảo thông xe bước 1); đối với công trình có thời gian thi công trên 1 năm, việc phân bổ dự toán từng năm phải bảo đảm theo khối lượng và thời gian thi công được phê duyệt trong quyết định đầu tư; không phân bổ dự toán đối với khối lượng đã thực hiện ngoài danh mục kế hoạch được giao năm trước. Đối với khối lượng sửa chữa đột xuất khắc phục thiên tai, cầu yếu, điểm đen và các nguyên nhân khách quan khác được cấp có thẩm quyền phê duyệt phải phân bổ dự toán trong năm kế hoạch để thực hiện. Phương án phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước Cục Đường bộ Việt Nam báo cáo Bộ Giao thông vận tải xem xét, tổng hợp gửi Bộ Tài chính thẩm định theo quy định.

Sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Tài chính về phương án phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước, Bộ Giao thông vận tải giao dự toán chi ngân sách nhà nước cho Cục Đường bộ Việt Nam, để Cục Đường bộ Việt Nam giao dự toán cho các Khu quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải (đối với đường uỷ quyền quản lý); đồng gửi Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài chính, Kho bạc nhà nước, Kho bạc nhà nước nơi đơn vị mở tài khoản giao dịch, chi tiết theo nội dung trên đây để phối hợp thực hiện.

b. Đối với đường địa phương:

Căn cứ dự toán chi ngân sách nhà nước năm được cấp thẩm quyền giao, cơ quan Giao thông vận tải địa phương lập phương án phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước cho quản lý, bảo trì đường bộ; chi tiết theo nội dung chi quy định tại khoản 1, Mục II của Thông tư này; chi tiết theo đoạn đường, tuyến đường, khối lượng và kinh phí (trừ các công trình khắc phục bão lũ đảm bảo thông xe bước 1); đối với công trình có thời gian thi công trên 1 năm, việc phân bổ dự toán từng năm phải bảo đảm theo khối lượng và thời gian thi công được phê duyệt trong quyết định đầu tư; không phân bổ dự toán đối với khối lượng đã thực hiện ngoài danh mục kế hoạch được giao năm trước. Đối với khối lượng sửa chữa đột xuất khắc phục thiên tai, cầu yếu, điểm đen và các nguyên nhân khách quan khác được cấp có thẩm quyền phê duyệt phải phân bổ dự toán trong năm kế hoạch để thực hiện. Phương án phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước cơ quan Giao thông vận tải gửi cơ quan Tài chính cùng cấp thẩm định theo quy định.